

Bản án số: 34/2019/HS-ST

Ngày: 13-8-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH MINH, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Màu

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Kim Vinh

Bà Nguyễn Thị Thành

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hồng Tiêm – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hùng Duẩn - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 8 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 34/2019/TLST-HS ngày 23 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2019/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Đỗ Văn H, sinh năm 1974 tại Bình Minh, Vĩnh Long; Nơi cư trú: Tổ 35, ấp Thuận Tiến A, xã T, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hoá: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn B (Chết) và bà Nguyễn Thị T (Chết); vợ Trần Thị Kiều L đã ly hôn 2012; con có 01 người sinh năm 2010; anh, chị, em ruột có tất cả 04 người; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo được cho tại ngoại và bị cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Chị **Nguyễn Thị B**, sinh năm 1983; Vắng mặt

Nơi cư trú: Tổ 34, ấp Thuận Tiến A, xã T, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 18 giờ ngày 07/4/2019 Đỗ Văn H đi nhận về ngang nhà chị Nguyễn Thị B (là bạn gái của H), thấy chị B đang đứng

trước cửa nhà nên H rủ chị B tối xuống nhà H chơi thì chị B đồng ý. Đến 19 giờ cùng ngày, do mệt nên chị B khóa cửa nhà lại rồi vào trong nhà ngủ. Lúc này H gọi điện thoại vào điện thoại di động chị B 06 cuộc nhưng chị B không nghe máy và tắt chuông điện thoại để cạnh đầu nằm rồi ngủ tiếp. Do chị B không xuống nhà nên H đi bộ đến nhà tìm chị B, khi đến nhà chị B thấy cửa nhà đã khóa bên trong, H nghi ngờ chị B ngủ với người khác nên H dùng tay tháo bản lề của một cánh cửa gỗ bên phải (từ ngoài nhìn vào) để qua một bên rồi đi vào phòng ngủ của chị B, thấy chị B đang nằm ngủ bên cạnh đầu nằm có để điện thoại di động hiệu ViVo nên H lén lúc lấy trộm điện thoại này rồi đi về nhà. Khi về tới nhà H mở điện thoại ra kiểm tra xem chị B có nhắn tin hay điện thoại cho ai không nhưng không thấy số lạ nên H tắt nguồn điện thoại và cất giấu điện thoại di động của chị B dưới nệm trong phòng ngủ của H.

Đến 21 giờ 45 phút cùng ngày chị B thức dậy phát hiện điện thoại di động bị mất, kiểm tra trước cửa nhà thì thấy một cánh cửa gỗ bị tháo khỏi bản lề để qua một bên, nghi có trộm đột nhập vào nhà lấy trộm điện thoại di động nên chị B đi bộ xuống nhà của H để báo cho H biết sự việc và có hỏi H “có lấy điện thoại của B hay không” thì H nói “không có lấy”. Sau đó chị B đến báo cho Công an xã T biết và chị B có nghi ngờ H lấy điện thoại nên Công an xã T đã mời H về làm việc. Lúc này, chị B đi trở lại nhà của H và phát hiện cái điện thoại di động hiệu ViVo của chị đang nằm dưới nệm trong phòng ngủ của H nên trình báo Công an xã đưa H về nhà để lập biên bản thu hồi vật chứng.

Qua làm việc thì Đỗ Văn H thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp điện thoại di động hiệu ViVo của chị B.

Căn cứ vào kết luận định giá tài sản số: 35/KL.ĐGTS ngày 12/4/2019 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long kết luận: “01 điện thoại di động hiệu ViVo V9, màu đen có giá trị là: 4.413.200 đồng”.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Hội đồng định giá nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 34/CT-VKSBM ngày 22/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh đã truy tố Đỗ Văn H để xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay:

Bị cáo H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật và xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm

2015; các điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 (*Sửa đổi, bổ sung năm 2017*); đề nghị xử phạt bị cáo Đỗ Văn H từ 06 (Sáu) tháng đến 09 (Chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 (Một) năm đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng. Đồng thời xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên và thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Đỗ Văn H khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, biên bản và kết luận định giá tài sản, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, lời khai của người bị hại cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào khoảng 18 giờ ngày 07/4/2019 Đỗ Văn H đi nhậu về ngang nhà chị B, thấy chị B đang đứng nên H rủ tới xuống nhà H chơi chị B đồng ý. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày chị B mệt nên khóa cửa lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu ViVo V9 trị giá 4.413.200 đồng đem về nhà cất giấu.

[3] Đánh giá tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo lén lút đột nhập vào nhà bị hại lấy trộm 01 điện thoại di động trị giá 4.413.200 đồng, do tức giận chị B (bị hại) là bạn gái của bị cáo không đến nhà bị cáo chơi và bị cáo gọi điện thoại nhiều cuộc bị hại không nghe máy nên bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản bị hại là 01 điện thoại di động, nhằm chiếm đoạt tài sản bị hại, hành vi bị cáo xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy cần phải có mức án tương xứng thích đáng đối với hành vi và tính chất mức độ phạm tội do bị cáo gây ra nhằm trừng trị riêng đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:* Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay,

bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, bị hại nhận tài sản lại xong và cũng đã làm đơn xin bãi nại cho bị cáo, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn làm thuê và đang nuôi con 09 tuổi, đã ly hôn vợ, bị cáo không có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng nên cần áp dụng các điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Xét thấy không cần thiết buộc bị cáo phải cách ly ra khỏi xã hội mà có thời gian cải tạo, giáo dục cho bị cáo là đủ nên áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] *Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:*

Đối với 01 cái điện thoại di động hiệu ViVo V9 Cơ quan điều tra Công an thị xã Bình Minh đã trả lại cho chị B, chị B nhận tài sản xong không yêu cầu gì thêm nên không đặt ra xem xét.

[6] *Về án phí:* Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Đỗ Văn H** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015; các điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 (*Sửa đổi, bổ sung năm 2017*);

Xử phạt: Đỗ Văn H 06 (Sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (Một) năm được tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 13/8/2019.

Giao bị cáo Đỗ Văn H cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận việc Cơ quan điều tra - Công an thị xã Bình Minh trả lại cho chị Nguyễn Thị B 01 (Một) cái điện thoại di động hiệu ViVo V9, chị B nhận xong không có yêu cầu gì thêm nên không đặt ra xem xét.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Buộc bị cáo Đỗ Văn H phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4 .Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại vắng mặt thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày giao bản án hoặc niêm yết tại chính quyền địa phương, có quyền kháng cáo đến Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKS, TAND TVL;
- CA, VKS, THADS TXBM;
- Sở Tư Pháp tỉnh Vĩnh Long;
- Trại giam, Bị cáo, các đ/s;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Màu

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Kim Vinh

Nguyễn Thị Thành

Nguyễn Thị Màu

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Thiên

Nguyễn Tuấn Kiệt

Nguyễn Thị Màu